TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - L**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2025/QĐST-HNGĐ	*L, ngày 08 tháng 7 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 132/2025/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 6 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: chị Phạm Thị T, sinh năm 1974

Địa chỉ: Tổ 23, phường Đ, thành phố L, tỉnh L nay là phường T, tỉnh L.

- Bị đơn: anh Nguyễn Đình H, sinh năm 1969

Địa chỉ: Tổ 23, phường Đ, thành phố L, tỉnh L nay là phường T, tỉnh L.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 54, 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Phạm Thị T và anh Nguyễn Đình H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Phạm Thị T và anh Nguyễn Đình H đều thuận tình ly hôn.

- Việc nuôi con: chị Phạm Thị T và anh Nguyễn Đình H có 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Thu D, sinh ngày 05/01/2003 và cháu Nguyễn Đình N, sinh ngày 05/10/2006. Hiện nay cả hai con chung đều đã thành niên (đủ 18 tuổi) và có khả năng tự lao động nuôi sống bản thân nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về chia tài sản: chị Phạm Thị T và anh Nguyễn Đình H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:** chị Phạm Thị T và anh Nguyễn Đình H mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, chị T tự nguyện nộp thay anh H số tiền án phí mà anh H phải nộp, anh H nhất trí. Tổng cộng chị Phạm Thị T phải nộp là 150.000 đồng án phí nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng. Xác nhận chị T đã nộp đủ số tiền án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho chị Phạm Thị T số tiền 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0001370 ngày 19/6/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh L nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 1 – L.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- UBND xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên;
- TAND tỉnh L;
- VKSND khu vực 1 - L;
- THADS tỉnh L;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Nga